

## **THÔNG BÁO**

### **Kết quả làm việc của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Chuẩn bị nội dung Kỳ họp thứ 13 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, ngày 05 tháng 5 năm 2015, Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng. Cùng dự có đồng chí ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo các ban Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, đại diện lãnh đạo các sở Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.

Sau khi nghe lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng và ý kiến các đại biểu tham dự làm việc, Ban Kinh tế và Ngân sách thông báo kết quả làm việc như sau:

#### **1. Kết quả rà soát quy hoạch 3 loại rừng và tổ chức quản lý quy hoạch**

Thực hiện Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004, Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật bảo vệ và phát triển rừng, Chỉ thị số 38/2005/CT-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về rà soát quy hoạch 3 loại rừng; Thông tư số 05/2008/TT-BNN ngày 14 tháng 01 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

Hà Tĩnh đã hoàn thành rà soát và được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1404/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2006. Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 38/2006/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2006 thông qua kết quả rà soát 3 loại rừng, Nghị quyết số 94/2008/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2008 về Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2008-2020, Nghị quyết số 33/2012/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2012 thông qua Đề án quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững giai đoạn 2012 – 2015, định hướng đến năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 3209/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2006 phê duyệt kết quả rà soát 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đảm bảo quy trình thủ tục và đúng thẩm quyền.

Từ năm 2006 đến nay, để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, tăng cường bảo vệ và phát triển rừng; Ủy ban nhân dân tỉnh đã thường xuyên rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả khai thác đất đai, tài nguyên khoáng sản, rừng và đất rừng gắn với công tác bảo vệ và phát triển rừng bền vững đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, thực hiện tái cơ cấu ngành

NN&PTNT. Sau 5 lần rà soát, điều chỉnh quy hoạch<sup>1</sup>, đến nay tổng diện tích đất lâm nghiệp là 362.019,8 ha giảm 8.990,2 ha so với Nghị quyết số 38/2006/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (Quyết định số 3209/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2006). Trong đó: Rừng đặc dụng 74.517,7 ha giảm 123,3 ha; Rừng phòng hộ 115.679,8 ha giảm 4.710,2 ha; Rừng sản xuất 171.822,3 ha tăng 1.276,3 ha và giảm 1.242,9 ha so với kết quả kiểm kê rừng tại Quyết định số 1280/QĐ-BNN-TCLN ngày 06 tháng 6 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<sup>2</sup>, trong đó: Rừng đặc dụng giảm 101 ha; Rừng phòng hộ tăng 1.152,9 ha; Rừng sản xuất giảm 2.294,48 ha. Nguyên nhân là do điều chỉnh 6.633,5 ha rừng phòng hộ sang sản xuất, 8.435,5 ha rừng sản xuất sang phòng hộ, 309,3 ha rừng đặc dụng sang sản xuất, bổ sung ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo kiểm kê vào Quy hoạch 1.074,9 ha, (bổ sung vào rừng đặc dụng 208,3 ha, rừng phòng hộ 246,7 ha, rừng sản xuất 619,9 ha).

## **2. Tồn tại hạn chế và nguyên nhân**

Việc rà soát, chuyển đổi quy hoạch 3 loại rừng và Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng chưa có tính thống nhất và không ổn định. Số liệu về tổng diện tích đất lâm nghiệp và chi tiết từng loại rừng giữa 3 Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh (Nghị quyết số 38/2006/NQ-HĐND, Nghị quyết số 94/2008/NQ-HĐND, Nghị quyết số 33/2012/NQ-HĐND), kết quả kiểm kê rừng của Bộ NN&PTNT còn có sự bất cập.

Chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch chưa cao, thiếu tính chiến lược; Quy hoạch chưa dựa trên quan điểm phát triển toàn diện, chưa dự báo được chiến lược phát triển KTXH trong kỳ quy hoạch, vì vậy phải điều chỉnh nhiều lần; từ giai đoạn 2006 đến nay đã phải điều chỉnh đến 5 lần (quy định kỳ quy hoạch là 10 năm) và kết quả sau rà soát, điều chỉnh cho thấy diện tích rừng đã có biến động lớn so với quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 38/2006/NQ-HĐND ngày 15/12/2006 và Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 94/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tuy được điều chỉnh nhiều lần, nhưng hiện nay vẫn chưa xác định được ranh giới, xác định mốc quy hoạch 3 loại rừng trên bản đồ cũng như ở thực địa. Do đó, ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả đo đạc bản đồ và tiến độ giao đất, giao rừng, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Công tác quy hoạch vẫn còn tình trạng chồng lấn với các quy hoạch khác. Mới chỉ tính kết quả rà soát 3 loại rừng tại các xã ven biển thuộc 4 huyện Lộc Hà, Thạch Hà, Cẩm Xuyên và Kỳ Anh đã có 4.486,2 ha (phòng hộ 1.907,9 ha, sản xuất 2.578,3 ha) trùng với các quy hoạch khác; Trong đó: Trùng diện tích quy hoạch nuôi tôm trên cát là 266,1 ha (phòng hộ 35,2 ha; sản xuất 230,9 ha);

---

<sup>1</sup> Quyết định 3360/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2008, Quyết định 1511/QĐ-UBND ngày 28/5/2012, Quyết định 302/QĐ-UBND ngày 22/01/2014, Quyết định 1457/QĐ-UBND ngày 23/4/2015 và nay đang tiến hành rà soát 3 loại rừng ở vùng đồi rừng 10 huyện.

<sup>2</sup> Theo kết quả kiểm kê rừng của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn tại Quyết định số 1280/QĐ-BNN-TCLN ngày 06 tháng 6 năm 2013; Tổng diện tích quy hoạch 3 loại rừng là 363.262,7 ha (Trong đó: Rừng đặc dụng 74.618,7 ha, Rừng phòng hộ 114.526,9 ha, Rừng sản xuất 174.117,1 ha)

Trùng diện tích quy hoạch rau, củ, quả 216,8 ha (phòng hộ 12,5 ha; sản xuất 204,3 ha); Trùng diện tích quy hoạch khai thác khoáng sản 2.625,5 ha (phòng hộ 682,4 ha; sản xuất 1.943,1 ha); Trùng diện tích quy hoạch du lịch, dịch vụ 1.377,8 ha (phòng hộ 1.177,8 ha; sản xuất 200,0 ha).

Việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội là cần thiết nhưng phải đảm bảo quy hoạch và kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của cấp có thẩm quyền quyết định. Tuy vậy, đến nay đã qua nhiều lần rà soát, chuyển đổi, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng với qui mô rất lớn, mặt khác đã có kết quả kiểm kê đánh giá số liệu diện tích các trạng thái rừng và đất lâm nghiệp cho thấy không còn phù hợp với Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2008-2020, Kế hoạch (Đề án) quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (2012-2015) theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; Kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, hàng năm và kỳ kế hoạch 5 năm chưa được báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thực hiện trong suốt thời gian của kỳ quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng có hiệu lực nhưng thực hiện công bố công khai rộng rãi chưa thực hiện theo đúng qui định hướng dẫn.

### **3. Kết luận, kiến nghị**

Trên cơ sở nội dung kết quả làm việc nêu trên, Ban Kinh tế và Ngân sách cho rằng: Việc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tại kỳ họp thứ 13 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI là rất cần thiết, nhằm đảm bảo tính minh bạch, khách quan, dân chủ đúng pháp luật, nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể như sau:

- Xác định rõ quy mô, diện tích hợp lý, đúng mục tiêu, đối tượng, chủng loại rừng, theo đúng tiêu chí phân cấp rừng phòng hộ, tiêu chí phân loại rừng đặc dụng, rừng sản xuất, bảo đảm đủ diện tích để phát huy được chức năng của mỗi loại rừng.

- Quy hoạch 3 loại rừng đáp ứng với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 và Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Quy hoạch lại 3 loại rừng để xác định rõ diện tích từng loại rừng làm cơ sở cho việc tổ chức sắp xếp lại sản xuất trong ngành lâm nghiệp, xác định chủ rừng cụ thể cho từng khu rừng để tổ chức quản lý bảo vệ, phát triển rừng theo hướng quản lý rừng bền vững nhằm đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Sau khi quy hoạch lại 3 loại rừng, phải tiến hành xác định rõ ranh giới trên bản đồ và đóng mốc ranh giới các loại rừng trên thực địa; đồng thời tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách của Nhà nước về đầu tư xây dựng và phát triển mỗi loại rừng; tập trung ưu tiên cho nhiệm vụ bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; bảo tồn tính đa dạng sinh học; đẩy mạnh việc giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn

định lâu dài vào mục đích lâm nghiệp để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia bảo vệ và phát triển rừng.

- Kết quả rà soát, chuyên đổi, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng cần gắn với việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, và phải phù hợp với qui hoạch kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Theo đó, để công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng đúng định hướng, đảm bảo quy trình thủ tục và có hiệu quả, Ban Kinh tế và Ngân sách kiến nghị một số nội dung sau:

**(1). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục rà soát, xác lập, chuyên đổi, điều chỉnh qui hoạch 3 loại rừng (kể cả 3 loại rừng do trung ương quản lý trên địa bàn) tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2015 theo đúng quy định, thẩm quyền.

Căn cứ kết quả rà soát, xác lập, chuyên đổi, điều chỉnh qui hoạch 3 loại rừng, kết quả kiểm kê rừng năm 2013, xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về điều chỉnh Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Hà Tĩnh cho các giai đoạn 2016-2020 theo quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 05/2008/TT-BNN ngày 14 tháng 01 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện việc báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng theo đúng trình tự thủ tục và thẩm quyền mỗi khi có sự thay đổi với qui mô lớn. Hàng năm, và cuối kỳ qui hoạch, kế hoạch báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định.

Quan tâm việc nâng cao chất lượng công tác lập và quản lý quy hoạch, tránh trùng lặp giữa các quy hoạch (Quy hoạch nuôi tôm trên cát; quy hoạch rau, củ, quả; quy hoạch khai thác khoáng sản...) gây lãng phí về nguồn lực và kinh phí tổ chức thực hiện. Công khai Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng trong suốt thời gian của kỳ quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng để đảm bảo tính dân chủ và minh bạch.

**(2). Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Nâng cao năng lực, kinh nghiệm của đơn vị tư vấn để thực hiện nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đảm bảo bám sát quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, quy hoạch ngành và các quy hoạch khác có liên quan; đảm bảo tầm nhìn chiến lược, phát triển bền vững, tạo thành các vùng sản xuất tập trung, thâm canh. Quy hoạch thể hiện rõ các loại rừng, vị trí, diện tích, tọa độ trên bản đồ (kể cả các loại rừng do Trung ương quản lý trên địa bàn tỉnh).

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng; Điều chỉnh bổ sung Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng khi có sự điều chỉnh.

Tiếp tục soát xét diện tích rừng, đất để phát triển rừng ghi trong quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng đã được công bố phải thu hồi mà chưa thực hiện giao cho chủ rừng được tiếp tục sử dụng theo mục đích. Trường hợp sau ba năm không thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thì hủy bỏ kế hoạch, điều chỉnh quy hoạch và công bố công khai.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh triển khai việc xác định giá rừng, công khai giá rừng theo quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004: Để tính tiền sử dụng rừng và tiền thuê rừng khi Nhà nước giao rừng, cho thuê rừng không thông qua đấu giá quyền sử dụng rừng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng; Tính các loại thuế, phí, lệ phí; Tính giá trị quyền sử dụng rừng khi Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng; Bồi thường khi Nhà nước thu hồi rừng; Tính tiền bồi thường đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng gây thiệt hại cho Nhà nước.

Trên đây là kết quả làm việc của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, đơn vị liên quan biết và tổ chức thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh(b/c);
- UBND tỉnh;
- Trưởng các Ban HĐND tỉnh;
- TV Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVI;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Đoàn điều tra quy hoạch nông lâm nghiệp Hà Tĩnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, LNH.(18b)

Gửi bản giấy và điện tử.

**TM. BAN KINH TẾ VÀ NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Trí Lạc**